TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ C** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **08**/2019/QĐST-HNGĐ	C, ngày 11 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH

Căn cứ vào Điều 48, điểm c khoản 2 Điều 366 và Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm;

Xét thấy: Người yêu cầu là chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Nguyễn Hồng A tự nguyện rút đơn yêu cầu theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 364 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 131/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2019 về việc: ***"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung"*** giữa:

***** Chị **Nguyễn Thị Thanh T**, sinh năm: 1982

Nơi cư trú: Tổ dân phố Lộc Thịnh, phường Cam Lộc, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

***** Anh **Nguyễn Hồng A**, sinh năm: 1971

Nơi cư trú: Thôn Hiệp Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

- Về lệ phí: Sung vào công quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Nguyễn Hồng A đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2018/0000616 ngày 04/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C.

- Đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ việc trên.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thành phố C;
- CCTHADS thành phố C;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Nguyễn Đình Huy